

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST

Ngày: 12 - 5 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hùng Phương.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đàm Văn Kiều.

2. Ông Đào Văn Rạng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2021/TLST- HS ngày 18 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với:

**\* Bị cáo:** Ngô Xuân Tr - Sinh năm: 1996 tại tỉnh Nam Định;

Nơi ĐKKHTT: Xóm 1, HTX Ph, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Xóm 2, HTX Ph, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Ngô Ngọc H, sinh năm 1974, đã chết năm 2000 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1976, hiện đang ở xã N, huyện N, Nam Định; có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1996, đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã N, huyện N, Nam Định; con: Có 01 con sinh năm 2017; tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 16/01/2018, bị Công an huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích. Bị cáo Ngô Xuân Tr bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 18/01/2021 đến ngày 24/01/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay; có mặt.

**\* Người bị hại:**

1. Ông Vũ Đức V – Sinh năm: 1967;

Nơi cư trú: Xóm 2 HTX Ph, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Bà Trần Thị Th – Sinh năm: 1976;

Nơi cư trú: Xóm 2 HTX Ph, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

*\* Người làm chứng:*

1. Ông Trần Văn Ph – Sinh năm: 1952; vắng mặt.
2. Anh Ngô Văn Tr – Sinh năm: 1980; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo về hành vi phạm tội: Khoảng 14 giờ, ngày 18 tháng 01 năm 2021, Ngô Xuân Tr đi chơi, uống rượu ở nhà bạn của Tr và về nhà ở của ông Vũ Đức V, sinh năm 1967 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1976, ở Xóm 2, HTX Ph, xã N, huyện N, Nam Định (Tr là con riêng của bà Th, ông V là bố dượng của Tr). Do Tr nghi ngờ bà Th đã giấu vợ, con của Tr, không cho Tr gặp nên Tr chửi bới, gây sự và đập phá tài sản của ông V, bà Th (vợ, con Tr đã bỏ nhà đi và không ai biết đi đâu). Tr vào bếp lấy 02 con dao (01 con dao bài bằng inox và 01 con dao bài bằng sắt), hai tay cầm 02 con dao mang ra phòng khách, chém vào 01 ghế salong gỗ, sau đó Tr vắt dao xuống sàn nhà rồi bẻ ghế salong gỗ vừa chém ném vào kệ ti vi bằng kính kê ở phòng khách cạnh chân cầu thang làm kệ ti vi bị vỡ, còn ghế salong gỗ bị gãy một chân phía sau và gãy tay vịn bên trái. Tr tiếp tục đi ra ngoài phòng làm tóc của bà Th (bà Th làm nghề cắt tóc, gội đầu), lấy máy sấy tóc để ở bàn làm tóc ném vỡ 02 gương soi khung nhôm treo 02 bên tường ở phòng làm tóc và dùng chân đạp đổ 01 máy khâu kê ở phòng làm tóc làm máy khâu bị đổ rơi ra khỏi bàn kê máy. Tr tiếp tục dùng tay đẩy vỡ 02 chậu cây cảnh trước cửa nhà và lấy 01 đoạn gậy sắt ở gần chậu cây cảnh đi vào bếp đập vỡ 01 ti vi Sony 32 inch model NOKDL-32R300B đặt ở dưới đất. Sau đó, Tr lấy 01 con dao rựa ở trong bếp định tiếp tục chém phá đồ đạc thì bị Công an xã N phát hiện bắt quả tang. Công an xã N đã thu giữ của ông V, bà Th những đồ vật do Tr đã đập phá gồm: 01 gương soi khung nhôm, kích thước 2,18x1,55m, đã vỡ; 01 gương soi khung nhôm, kích thước 2,15x1,55m, đã vỡ; 01 ghế salong gỗ, kích thước 0,66x0,94x0,56m đã bị gãy một chân phía sau và tay vịn bên trái; 01 kệ ti vi bằng kính, kích thước 1,8x0,4x0,6m, đã vỡ; 01 máy khâu hãng MERRITT, đã bị hư hỏng; 01 ti vi Sony 32 inch model NOKDL-32R300B, đã vỡ; 02 chậu cây cảnh bằng sứ, đã vỡ. Ngoài ra còn thu giữ 01 con dao bài bằng inox dài 28 cm, phần lưỡi dao dài 17 cm, bản rộng nhất 8 cm; 01 con dao bài bằng sắt dài 40 cm, phần lưỡi dao dài 30 cm, bản rộng nhất 7 cm, đã mất phần chuôi bằng gỗ; 01 con dao rựa dài 49 cm, phần lưỡi dao dài 36 cm, bản rộng nhất 7 cm, đều đã qua sử dụng; 01 đoạn gậy sắt dài 94 cm, đường kính 1 cm, bên ngoài cuốn băng dính màu đen là phương tiện Tr dùng để đập phá tài sản. Công an xã N đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ngô Xuân Tr tại nhà ông Vũ Đức V. Ngày 18/01/2021, ông V, bà

Th có đơn đề nghị Công an xã N xử lý theo quy định. Công an xã N đã báo cáo và chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N để điều tra, xử lý.

Tại bản kết luận số 02/HĐ-ĐGTS ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N, kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 gương soi khung nhôm, kích thước 2,18x1,55m là 907.000 đồng; Giá trị thiệt hại của 01 gương soi khung nhôm, kích thước 2,15x1,55m là 900.000 đồng; Giá trị thiệt hại của 01 ghế salong bằng gỗ, kích thước 0,66x0,94x0,56m là 1.000.000 đồng; Giá trị thiệt hại của 01 kệ ti vi bằng kính, kích thước 1,8x0,4x0,6m, đã qua sử dụng là 1.450.000 đồng; Giá trị thiệt hại của 01 máy khâu hãng MERRITT, đã qua sử dụng là 150.000 đồng; Giá trị thiệt hại của 01 Tivi Sony 32inch model NOKDL-32R300B, đã qua sử dụng là 2.000.000 đồng; Giá trị thiệt hại của 02 chậu cây cảnh bằng sứ, đã qua sử dụng là 400.000 đồng. Tổng cộng 6.807.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Ngô Xuân Tr đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 16/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo về tội “Huỷ hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Ngô Xuân Tr từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Ngô Xuân Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý

kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị hại, người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ, ngày 18 tháng 01 năm 2021, tại nhà ở của ông Vũ Đức V, sinh năm 1967 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1976, ở Xóm 2, HTX Ph, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, Ngô Xuân Tr đã có hành vi đập phá 01 gương soi khung nhôm, kích thước 2,18x1,55m; 01 gương soi khung nhôm, kích thước 2,15x1,55m; 01 ghế salon gỗ, kích thước 0,66x0,94x0,56m; 01 kệ ti vi bằng kính; 01 máy khâu hãng MERRITT; 01 ti vi Sony 32 inch model NOKDL-32R300B và 02 chậu cây cảnh bằng sứ của ông V, bà Th. Tổng giá trị các tài sản bị thiệt hại là 6.807.000 đồng. Như vậy hành vi mà bị cáo đã thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Huỷ hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Hành vi của bị cáo đã gây tâm lý hoang mang lo lắng cho các chủ tài sản trong việc bảo quản tài sản của mình. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 16/01/2018, bị Công an huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo Ngô Xuân Tr phạm tội lần đầu và thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng; trong giai đoạn điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo Ngô Xuân Tr được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Đức V và bà Trần Thị Th không yêu cầu Tr phải bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 gương soi khung nhôm, kích thước 2,18x1,55m, đã vỡ; 01 gương soi khung nhôm, kích thước 2,15x1,55m, đã vỡ; 01 ghế salong gỗ, kích thước 0,66x0,94x0,56m đã bị gãy một chân phía sau và tay vịn bên trái; 01 kệ ti vi bằng kính, kích thước 1,8x0,4x0,6m, đã vỡ; 01 máy khâu hãng MERRITT, đã bị hư hỏng; 01 ti vi Sony 32 inch model NO KDL 32R300B, đã vỡ; 02 chậu cây cảnh bằng sứ, đã vỡ, Ngô Xuân Tr đập phá của ông V, bà Th ngày ngày 18 tháng 01 năm 2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại ông V, bà Th là chủ sở hữu là phù hợp.

- Đối với 01 máy sấy tóc Tr dùng ném vỡ 02 gương soi nhưng không bị hư hỏng nên ông V, bà Th không đề nghị xử lý và không yêu cầu Tr phải bồi thường vì vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đối với 01 con dao bìa bằng inox dài 28 cm, phần lưỡi dao dài 17 cm, bản rộng nhất 8 cm; 01 con dao bìa bằng sắt dài 40 cm, phần lưỡi dao dài 30 cm, bản rộng nhất 7 cm, đã mất phần chuôi bằng gỗ; 01 con dao rựa dài 49 cm, phần lưỡi dao dài 36 cm, bản rộng nhất 7 cm, đều đã qua sử dụng; 01 đoạn gậy sắt dài 94 cm, đường kính 1 cm, bên ngoài cuốn băng dính màu đen là của vợ chồng bà Trần Thị Th và ông Vũ Đức V mà Tr đã lấy dùng để đập phá tài sản ngày 18 tháng 01 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện N để xử lý. Nay bà Th ông V có quan điểm không lấy lại đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

[7] Bị cáo Ngô Xuân Tr phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Xuân Tr phạm tội “Huỷ hoại tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Ngô Xuân Tr 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2021.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao bằ inox dài 28 cm, phần lưỡi dao dài 17 cm, bản rộng nhất 8 cm; 01 con dao bằ sắt dài 40 cm, phần lưỡi dao dài 30 cm, bản rộng nhất 7 cm, đã mất phần chuôi bằng gỗ; 01 con dao rựa dài 49 cm, phần lưỡi dao dài 36 cm, bản rộng nhất 7 cm, đều đã qua sử dụng; 01 đoạn gậy sắt dài 94 cm, đường kính 1 cm, bên ngoài cuốn băng dính màu đen là công cụ Tr dùng để đập phá tài sản ngày 18 tháng 01 năm 2021.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N lập ngày 24/3/2021.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Xuân Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo; vắng mặt bị hại. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong Tr hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã N;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Phạm Hùng Phương**